

**Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa
Tập 151**

Chủ giảng: Tịnh Không Pháp Sư

Chuyển ngữ: Liên Hải

Biên tập: Minh Tâm

Thời gian: 28.09.2010

Địa điểm: Phật Đà Giáo Dục Hiệp Hội – Hongkong

Chư vị pháp sư, chư vị đồng học, mời ngồi xuống. Mời quý vị xem Đại Thừa Vô Lượng Thọ Kinh Giải, trang 174, hàng thứ hai từ dưới đếm lên, bắt đầu từ câu “thân cập chư căn, vô hữu tăng giảm”. Câu này ý nghĩa rất sâu. Niệm Lão chú giải đoạn này, nói nó là “biểu thị Phật thân thù diệu”. Thù là đặc thù, diệu là vi diệu. Do vì pháp thân trú nơi này, ứng thân thị hiện tức đầy đủ viên mãn báo thân đức. Ý nghĩa này hôm qua chúng ta đã học rồi. Bởi vì thời gian đã hết, nhưng nó còn có thâm nghĩa áo mật, chúng ta cũng không thể không biết.

Thân là pháp thân, pháp thân không có hiện tượng vật chất, nhưng nó đích thực tồn tại, khác với pháp tánh. Pháp tánh không phải là tinh thần cũng không phải là vật chất. Pháp thân nó là một hiện tượng, nhưng hiện tượng này lục đạo chúng sanh chúng ta, dường như sáu căn đều không có cách gì lý giải được nó, nhưng nó thực sự tồn tại. Thí dụ như tiến sĩ Giang Bồn dùng nước làm thí nghiệm, nước có thân hay không? Chúng ta có thể nói là phân tử của nước chính là thân của nó, chính là hiện tượng này của nó. Nó không có mắt nhưng nó biết nhìn, nó không có lỗ tai nhưng nó nghe được, thậm chí nó hiểu được ý nghĩ của con người, khởi tâm động niệm của con người nó đều biết được. Nói cách khác, tác dụng của sáu căn còn, nó chưa mất đi, không có hình tướng của sáu căn, tác dụng của sáu căn vẫn còn. Cùng một đạo lý như vậy. Chúng ta hiểu được đây là thật không phải là giả. Một hạt bụi nhỏ không phải như nước vậy, có thể xem, có thể nghe, có thể hiểu được ý nghĩ của con người? Tuyệt đối là thật.

Chúng tôi ngồi trên giảng tòa này, giảng tòa này là được chạm bằng gỗ, nó biết nhìn hay không? Biết. Nó biết nghe không? Biết. Toàn thể giảng tòa, đem giảng tòa mài thành mạt bụi, mỗi một hạt mạt bụi tất cả đều biết. Cho dù đem những hiện tượng vật chất này, đem nó khôi phục đến trạng thái nguyên tử, vậy mắt chúng ta nhìn không thấy, nhỏ quá; trạng thái điện tử hiện tại nói là lượng

tử, càng nhỏ hơn, những thứ nhỏ như vậy, tác dụng lực căn của nó là viên mãn, trên một cái bàn, toàn thể cái bàn này nó có kiến văn giác tri, lúc đem nó mài thành bụi, mỗi hạt đều có kiến văn giác tri.

Chúng ta xem qua quyển sách này, hình như cũng có rất nhiều đồng học xem qua quyển sách này rồi, trong quyển sách này nói, Cao tiên sinh viết quyển sách này, ông hỏi tam vương tử, quý vị hiện tại là quý, hôn quý, hỏi quý vị có thân thể hay không? Không có. Họ không có thân thể vật chất, không có thân thể vật chất, nói cách khác là không có mắt tai mũi lưỡi, họ giống như một cơn gió vậy. Họ có tụ có tán, chúng ta biết trong các lễ tiết đốt pháo trúc, pháo trúc này sẽ làm cho họ nổ tung, vừa nổ thì họ phân tán, cũng cảm giác rất đau khổ. Nhưng sau khi qua rồi, họ dần dần lại tụ lại với nhau. Họ có kiến văn giác tri, họ có thể nhìn có thể nghe, họ cũng hiểu được ý nghĩ con người, cho nên họ có thể nhìn thấy những hoạt động của chúng ta, chúng ta nhìn không thấy họ.

“Thân cập chur căn, vô hữu tăng giảm”. Ý nghĩa trong đây rất sâu rất sâu! Con người chúng ta ở trong thế gian này, thân thể vật chất có sanh diệt, thân thể linh tánh không có sanh diệt. Linh hồn là thân thể linh tánh. Bởi vì nó mê rồi, chúng ta gọi nó là linh hồn, nó nếu như giác ngộ rồi, chúng ta gọi nó là linh tánh, trong pháp Đại thừa gọi nó là pháp thân. Nó không đâu không có, không lúc nào không có. Tùy theo ý niệm của chúng ta, ý niệm của chúng ta là cảm, nó có ứng, cảm ứng đạo giao, nó liền ngay trước mặt, nó không phải là quá khứ, nó cũng không phải là tương lai, cho nên giáo lý Đại thừa đích thực, Tổ sư Đại đức nói với chúng ta là ngay đây. Ngay đây, tức là một niệm này. Một niệm hiện tại nếu như không còn nữa, tất cả vũ trụ đều không còn nữa. Một có tất cả đều có, một diệt tất cả đều diệt. Nhất thời đốn hiện, trong Vọng Tận Hoàn Nguyên Quán nói rất rõ ràng, đem đạo lý này, đem chân tướng sự thật này nói ra, đó là chân ngã. Thân này của chúng ta là giả ngã. Đạo lý này đích xác vô cùng sâu sắc, hiểu rõ được đạo lý này chúng ta liền hiểu được, chur Phật Bồ Tát ứng hóa đến thế gian này, trong lục đạo, trong mười pháp giới, thân của họ, trên thực tế thân thực sự của họ, là pháp thân, báo thân. Pháp thân là thể, báo thân là tướng, cũng khởi tác dụng.

Ở cõi Thật báo, ứng hóa thân gọi là phân thân, không phải là họ đến đây để ứng hóa, thân ở cõi Thật báo liền không thấy nữa, không phải vậy. Thân ở cõi Thật báo vẫn còn đó. Ở trước Phật nghe kinh, cúng dường, tu phước tu huệ, không gián đoạn.

Ứng hóa là gì? Cũng giống như phân thân đi vậy, đồng thời có thể phân trăm ngàn vạn ức thân, không chỉ là mười vạn ức, có thể phân trăm ngàn vạn ức thân. Vì sao vậy? Trong Hoàn Nguyên Quán ba loại chu biến nói là “xuất sanh vô tận”. Nơi nào chúng sanh có cảm nơi đó lập tức liền ứng. Không phải từ đâu đến, không có, ngay nơi hiện tiền. Bởi vì pháp thân khắp cả mọi nơi, cảm ứng đạo giao không thể nghĩ bàn. Đây là chân tướng sự thật. Chúng ta không thể không biết. Người thực sự có giác ngộ một chút biết được đạo lý này, thấu đáo chân tướng sự thật, quý vị nói xem họ khởi tâm động niệm có thể không thận trọng được sao?

Cổ nhân Trung Quốc nói rằng “độc thiện kỳ thân”, như mười mắt cùng thấy, mười tay cùng chỉ, không chỉ vậy, Phật Pháp giảng không chỉ vậy, mười ít quá. Dường như mười người đứng bên cạnh nhìn quý vị, hơn thế nữa. Biết bao người xung quanh đang nhìn quý vị? Vô lượng vô biên vô số vô tận, đều đang nhìn quý vị, quý vị làm sao có thể giấu được chư Phật Bồ Tát? Quý vị làm sao có thể giấu được trời đất quỷ thần? Quý vị làm sao có thể giấu được muôn sự muôn vật? Ngay cả một hạt bụi cát, ngay cả một đầu sợi lông, tất cả đều có kiến văn giác tri, có thọ tướng hành thức. Lúc mê gọi là thọ tướng hành thức, lúc ngộ gọi là kiến văn giác tri. Trong vũ trụ đây là khởi tác dụng của pháp tánh, chính là tánh này đây. Lúc không khởi tác dụng dường như không có gì cả, quý vị không thể nói nó không có, lúc khởi tác dụng thì thứ gì cũng có, quý vị cũng không thể nói nó là có. Sum la vạn tượng là huyễn tướng, bao gồm cả cõi thật báo trang nghiêm. Cõi Thật báo trang nghiêm là do pháp tánh sở sanh sở hiện, nó bất biến, cho nên gọi là nhất chân pháp giới. Ngoài cõi thật báo ra thập pháp giới y chánh trang nghiêm, nó sẽ biến, vĩnh viễn không ngừng đang khởi biến hóa, xuất sanh vô tận. Thứ gì đang chủ tể tất cả? Phật nói rất hay, là tâm tướng. Tất cả pháp từ tâm tướng sanh, tâm tướng chủ tể tất cả pháp. Tất cả pháp từ tâm tướng sanh, cho nên ý niệm là rất quan trọng! Quý vị ngày ngày niệm A Di Đà Phật, quý vị ở cảnh giới gì? Cảnh giới Thế giới Cực Lạc. Cảnh giới A Di Đà Phật bốn địa phóng quang. Như vậy không hay quá rồi sao? Vậy chúng ta ngày ngày niệm Phật vì sao cảnh giới không hiện tiền? Quý vị không biết niệm. Vì sao nói không biết? Trong một câu danh hiệu Phật của quý vị xen tạp có hoài nghi, có tạp niệm, hơn nữa thường thường gián đoạn. Cho nên quý vị cảm thấy không có lợi ích. Nói cách khác, danh hiệu Phật của quý vị và tâm của A Di Đà Phật không liên kết lại với nhau. Cổ nhân nói mẹ con tâm thông nhau, mẹ con xa cách dù có xa bao nhiêu họ cũng có cảm ứng. Con cái thực sự nhớ mẹ, mẹ cũng thật nhớ con, vì thế lúc họ nhớ nhau liền có cảm ứng. Chúng ta và A Di Đà

Phật cũng giống như quan hệ mẹ con, như vậy mới được. Cổ đức thường nói nhất niệm tương ưng nhất niệm Phật, niệm niệm tương ưng niệm niệm Phật. Đó gọi là chân niệm Phật. Cho nên trên hình thức không phải rất quan trọng, thực chất mới quan trọng. Cõi Thế giới Cực Lạc là nhà xưa của mình, coi Phật A Di Đà thành cha mẹ của mình. Chúng ta xa rời nhà xưa lạc mất phương hướng, đến đây làm việc lục đạo luân hồi. Hiện tại nghe đến lời giáo huấn của Phật Thích Ca Mâu Ni, hiểu rõ rồi, sau khi hiểu rõ nhanh chóng nhận tổ quy tông, điều này quan trọng! Nhớ nghĩ không quên đây gọi là chân niệm Phật. Nhất định không nên đem việc sinh tử để trong tâm. Trong tâm không có sanh tử nữa. Niệm niệm tương ưng với Phật A Di Đà. Tôi ở đây phát ra sóng niệm Phật Ngài thu được rồi, hồi ứng của Phật A Di Đà, chúng ta cũng cảm nhận được, bản thân cảm nhận được rồi. Lúc nào về đến Thế giới Cực Lạc? nghe theo Phật sắp đặt. Phật lúc nào để cho chúng ta đi, thì lúc đó Ngài đến đón, lúc đó ta sẽ đi. Chưa đến đón, nhất định chúng ta còn có những công việc chưa hoàn thành cần ở lại nơi này hoàn thành, một là ở thế gian này nâng cao cảnh giới của chính mình, còn thù thắng hơn ở Thế giới Cực Lạc. Đây là điều trong kinh nói. Tại thế giới ta bà tu hành một ngày, thực sự tu hành tương đồng với ở Thế giới Cực Lạc tu hành 100 năm. Vì sao vậy? Thế giới Cực Lạc không có nhiều cám dỗ như vậy, không có, thế giới thái bình. Nơi này sức mạnh cám dỗ quá nhiều, quý vị không thể ngăn được, đây là thật, không phải là giả. Thuận cảnh, nghịch cảnh, thuận cảnh cám dỗ quý vị khởi tham sân si. Nghịch cảnh cũng lại như thế. Quý vị nhìn cảnh giới thâu đáo rồi, phàm có hình tướng đều là hư vọng. Không bị cảnh giới bên ngoài mê hoặc thì bản thân chúng ta thành tựu rồi. Tuy chưa đại triệt đại ngộ, thanh tịnh bình đẳng đạt được rồi, tâm thanh tịnh đạt được, tâm bình đẳng cũng đạt được rồi, Phật còn chưa đến đón chúng ta, vậy là ngoài ra còn một điều là phải giúp đỡ chúng sanh khổ nạn. Thế giới này người có duyên với Di Đà không ít. Chúng ta phải làm một tấm gương tốt, để tiếp dẫn họ, giúp họ nhận biết được Phật A Di Đà, nhận biết Thế Giới Tây Phương Cực Lạc. Họ nhận biết rồi họ cũng có thể phát nguyện, họ cũng có thể thật làm. Chúng ta có năng lực giúp đỡ họ. Quý vị trú tại thế giới này chính là vì một việc như vậy, không phải vì bản thân.

“Chánh pháp cứu trú, tục Phật Huệ mạng”, là cần chúng ta nghiêm túc thực hành, đây không phải là khẩu hiệu, phải làm nó cho được, lợi dụng thân thể giả hợp này, thân thể giả này rất có ích. Dùng thân thể giả này làm gương. Trong Hoàn Nguyên Quán có bốn đức phải làm nó cho được. “Tùy duyên diệu dụng, uy nghi hữu tác, nhu hòa chất trực, đại chúng sanh khổ”, làm ra được thì chánh

pháp sẽ cứu trú rồi. Ngày nay Phật Pháp suy rồi, xã hội đại chúng không tin tưởng, Vì sao vậy? Chưa làm ra được. Xã hội đại chúng chưa nhìn thấy chánh pháp thực sự, đạo lý là ở đây vậy. Chúng ta thấu đáo rồi, làm rõ ràng rồi, vậy không làm sao được? Bảo ai làm? Bản thân làm. Không nên khuyên người khác, không nên dựa vào người khác, nếu như họ giác ngộ rồi, họ chắc chắn giống như chúng ta, thậm chí còn làm tích cực hơn ta nữa. Cho nên điều này là thuộc về báo thân đức.

Hôm nay chúng ta tiếp tục xem hai câu dưới đây, vẫn là thuộc về báo thân đức. “Nhu Lai định huệ, cứu sớ vô cực”. Ở đây nói rất cụ thể. Định là gì? Định là thiên định. Huệ là trí tuệ. Giới định tuệ xưng là tam vô lậu học, điều này phải làm ra. Giới là gì? Giữ quy củ, giữ pháp chính là giới. Ở trong kinh giáo Phật giảng quy củ cho chúng ta, chúng ta phải tuân thủ. Hiện tại chúng ta sống ở trong xã hội này, xã hội này có quốc gia, có chính phủ, có điển chương, có chế độ, có phong tục, có tập quán, mỗi mỗi đều phải tuân thủ, đều phải làm cho được. Pháp thế gian xuất thế gian đều phải làm nó ra cho được. Thế gian pháp nhiều hơn nữa, lão tổ tông của chúng ta thật sự có trí tuệ, đem nó quy nạp thành 20 chữ, đơn giản. Nhiều hơn nhiều hơn nữa, không ra khỏi phạm vi 20 chữ này, thật không dễ dàng! Hai mươi chữ này là “hiếu đễ trung tín”, chúng ta làm được hay chưa? “Lễ nghĩa liêm sỉ, nhân ái hòa bình”, sao mới có thể làm được? Giác ngộ liền làm được, mê làm không được. Giác ngộ là gì? Tất cả chúng sanh vốn đã là Phật.

Trong Bồ Tát Giới Kinh nói tất cả người nam là cha ta, tất cả người nữ là mẹ ta. Đối tượng hiếu đễ trung tín của ta là gì? Tất cả chúng sanh. Tận hiếu, tận đễ, tận trung, thành tín. Trong đây không có nói đối với người đức hạnh cao, tuổi tác cao, không có nói điều này. Đối với người tốt, đối với người xấu, cũng không có. Đã không có thì tất cả chúng sanh đồng loạt bình đẳng. Người đối với tôi có ơn nghĩa, tôi dùng thái độ này đối với họ, người hủy báng tôi, người sỉ nhục tôi, người hãm hại tôi, cũng đối với họ như vậy, tận hiếu tận đễ, tận trung, thành tín, nhất định phải làm như vậy. Đó là gì? Đây là Bồ Tát giác ngộ rồi, cách làm của họ là như vậy. Quý vị còn có phân biệt, quý vị không phải là thực sự giác ngộ, người thực sự giác ngộ không có phân biệt.

Ngày nay chúng ta cũng không có giác ngộ thực sự, đại triệt đại ngộ, minh tâm kiến tánh còn chưa làm được, nhưng ngày nay chúng ta trong kinh giáo Đại thừa huân tập thời gian dài, chúng ta giải ngộ, giải ngộ nếu như thực sự thực hành thì chắc chắn sẽ giác ngộ thực sự. Quý vị không làm thì không thể, quý vị

nếu đã làm thì thực sự giác ngộ. Quý vị xem rất nhiều trong nghi thức sám hối, đều “nhất tâm cung kính”, “nhất tâm đánh lễ”, đó là lễ trong lễ nghĩa liêm sỉ, thực sự không thể nghĩ bàn! Đây là gì? Đây chính là định tuệ. Chúng ta nói về những chữ này. Hiếu để trung tín, lễ nghĩa liêm sỉ, nhân ái hòa bình. Thể của nó là gì? chính là định tuệ, giới định tuệ.

Hội số viết: cứu là cứu cánh, sướng là thông sướng, Như Lai định tuệ, thông thường thói quen trong kinh giáo Đại thừa, xưng Phật là từ trên tướng mà nói, xưng Như Lai là từ trên tánh mà nói. Như Lai định tuệ chính là tự tánh định tuệ. Người nào không có? Tất cả chúng sanh đều có. Tất cả chúng sanh đều có đức tướng trí tuệ của Như Lai, giới định là đức.

“Cứu cánh thông sướng”, “giản dị nhân vị sở đắc cố viết vô cực, cứu sướng vô cực”. Đây là từ trên quả vị mà nói, đây không phải là nhân vị. Quả là gì? Quả là thành Phật, cũng chính là minh tâm kiến tánh, kiến tánh thành Phật, trong Kinh Hoa Nghiêm” nói: sơ trụ trở lên chính là quả vị. Chúng ta hiểu được thập tín Bồ Tát là nhân vị. Thập tín Bồ Tát sơ tín đến lục tín, vẫn chưa xa rời lục đạo, ở trong lục đạo, thất tín xa lìa lục đạo rồi, thất tín là A la hán, Lục tín là Tam quả thánh nhân, đạo hạnh trong tu tứ quả, chưa thành công. Thành công chúng được Tứ quả, họ liền siêu việt lục đạo, cho nên đệ thất tín là A la hán, đệ bát tín là Bích Chi Phật, đệ thất tín Bồ Tát, đệ thập tín là Phật, là Phật trong thập pháp giới, chưa ra khỏi thập pháp giới, nhân vị.

Đức Phật trong thập pháp giới này, nếu như họ đoạn được vọng tưởng, vọng tưởng là khởi tâm động niệm, không khởi tâm không động niệm thì thập pháp giới không còn nữa, họ liền chứng được sơ trụ, siêu việt thập pháp giới. Đây mới là quả thực sự. Họ trú ở đâu? Trú ở cõi Thật báo. Cõi thật báo là những người nào? Thập trụ, thập hạnh, thập hồi hướng, thập địa, đẳng giác, trong Kinh Hoa Nghiêm nói vậy. 41 vị pháp thân đại sĩ trú báo độ. Báo độ là cõi Thật báo, cõi Thật báo trang nghiêm, thứ 41 là Đẳng giác. Lại hướng lên trên là tập khí vô minh không còn nữa. Đẳng giác Bồ Tát còn có một phẩm. Phẩm này vô minh không còn nữa. Vậy là thành Diệu giác. Diệu giác trú ở đâu? Diệu Giác trở về Thường Tịch quang, tức không thấy nữa, khoa học nói không thấy nữa, trở về thường tịch quang rồi. Những thứ này đều là chân tướng trong vũ trụ. Danh từ trong kinh Phật gọi là chư pháp thật tướng.

Nên kinh nghĩa là trí tuệ thiên định của Phật rốt ráo thông sướng, chẳng phải là thứ mà chư Bồ Tát ở nhân vị có thể đắc được. Đây là nó về điều gì? Hai

chữ thông sớ này, thông sớ chính là vô ngại. Trong Kinh Hoa Nghiêm nói là pháp giới tứ vô ngại: lý vô ngại, sự vô ngại, lý sự vô ngại, sự sự vô ngại. Ở đây đều là nói về Phật A Di Đà.

Chúng ta xem tiếp đoạn dưới, dưới đây là đoạn thứ ba. “U pháp tự tại, giải thoát đức, bát nhã, pháp thân, giải thoát”. Đối với tất cả pháp mà đắc tối thắng tự tại, chư vị nên nhớ tự tại chính là ngã, đắc tự tại quý vị nói xem có chủ thể hay không? Đương nhiên đạt được chủ thể. Nếu như không thể được chủ thể, làm sao có thể gọi là tự tại? Đây chính là điều trong giáo lý Đại thừa thường nói: “thường lạc ngã tịnh”, đây gọi là tứ tịnh đức, đây là tánh đức, xuất hiện rồi, chân ngã hiện tiền rồi. Chư vị nên nhớ chân ngã đến lúc nào mới chứng được? Viên giáo Sơ trụ Bồ Tát, Biệt giáo là Sơ địa Bồ Tát. Chân ngã tìm được rồi vậy. Trong lục đạo thập pháp giới nói là ngã đều là giả, đều không phải là thật. Sau khi tìm được chân ngã rồi, quý vị liền đến cõi Thật báo, quý vị vĩnh viễn thoát ly thập pháp giới.

Thường chính là Đức Niết bàn, thường là bất sanh bất diệt. Huệ Năng đại sư nói “đâu ngờ tự tánh vốn không sanh diệt”, đó là thường. Lạc là vĩnh viễn là khổ. Vĩnh viễn không còn khổ nữa. Bất luận là về tinh thần hay vật chất, vĩnh viễn đã thoát khỏi rồi. Đó gọi là lạc. Ngã là tự tại, tự tại tối thắng. Tự tại, chủ thể đều đạt được rồi. Tịnh là tự tánh vốn là thanh tịnh, Huệ Năng đại sư nói đâu ngờ tự tánh vốn tự thanh tịnh. Tánh đức của tự tánh liền khôi phục.

Hai chữ “tối thắng”, trong bản Đường Dịch, trong năm loại dịch bản, Đường dịch có hai chữ “tối thắng” này. “Tâm là sự trói buộc của phiền não”, trói buộc là ví dụ. Giống như dây thừng trói chặt quý vị lại, quý vị không tự tại nữa. Phiền não này giống như dây thừng trói buộc quý vị vậy. Hiện tại như thế nào? Xa lìa được rồi. Xa lìa được gọi là giải thoát. Sợi dây này được mở ra rồi. Quý vị thoát khỏi sự đau khổ này. Tâm xa lìa, phiền não chính là dây trói, quý vị không tự tại, quý vị rất cực khổ. Dùng phương pháp gì để cởi mở sợi dây này ra? Giới định tuệ. Nhất định phải biết pháp thế xuất thế gian cùng một nguyên lý nguyên tắc. Pháp thế gian ngày xưa là giảng về học lễ, lễ chính là quy củ, lễ không còn, thì Nho không còn nữa, giới không còn thì Phật không còn nữa. Lễ của Nho gia và giới của Phật Pháp là tương thông với nhau, là cùng một sự việc. Giới của nhà Phật nghiêm khắc hơn lễ của Nho gia. Vì sao vậy? Vì họ phải đắc định. Nho gia chưa có chế định về mục tiêu này. Nhưng mục đích trì giới của nhà Phật là đắc định. Mục đích tu định là khai trí tuệ. Trí tuệ chưa khai thì định chưa tu thành. Định thực sự tu thành tự nhiên khai trí tuệ. Định là gì? Tiểu định

là tâm thanh tịnh. Đại định là tâm bình đẳng, rốt ráo viên mãn đó là tánh định. Huệ Năng đại sư nói, “đâu ngờ tự tánh vốn không dao động”, đó là tự tánh bản định, đó là đại triệt đại ngộ. Từ đó có thể biết tu định là một phương thức để khai ngộ, mà trì giới lại là phương thức tu định. Trì giới là phương thức của phương thức chứ không phải là mục đích. Mục tiêu chung cuộc là khai trí tuệ. Điều này không thể không biết. Rất nhiều người học Phật họ không hiểu được đạo lý này, đem trì giới tu định tất cả đều quy kết về phước báo, cho nó thuộc về tu phước. Có thể là tu phước không? Có thể, tu phước báo nhân thiên. Trì giới không thể đắc định, đó là phước báo nhân thiên, tu định không thể khai huệ, thì định này liền trở thành tứ thiên thiên, tứ không thiên. Tương lai họ đến nơi đó, không ra khỏi lục đạo luân hồi. Chúng ta tu những thứ này, không thể làm sai mục tiêu, không thể làm sai phương hướng, điều này rất quan trọng.

Hiện tại chúng ta tu Tịnh Độ muốn vãng sanh Thế giới Cực Lạc, có cần giới định tuệ không? Cần. Không có giới định tuệ Thế giới Cực Lạc không đến được, đặc biệt là định, định gọi là tam muội. Quý vị xem người nào có thể vãng sanh? Niệm Phật tam muội đạt được rồi, nhất định vãng sanh. Niệm Phật tam muội chưa đạt được vậy thì phải nhờ vào may mắn. May mắn gì? Lúc quý vị lâm chung, niệm cuối cùng là A Di Đà Phật tương ứng với nguyện thứ mười tám trong 48 nguyện của Kinh Vô Lượng Thọ, nhất định được sanh, một niệm cuối cùng, quý vị có thể bảo đảm niệm cuối cùng của quý vị là A Di Đà Phật hay không? Không thể bảo đảm. Sự việc này hên xui thì không được, phải thật làm, không thể phó thác cho hên xui. Tôi hiện tại không niệm Phật cũng không sao, một niệm lúc lâm chung tôi liền có thể vãng sanh, vậy thì quý vị phải hiểu, lúc lâm chung điều đầu tiên là đầu óc phải rõ ràng, quý vị có thể bảo đảm được không? Một khi mê hoặc thì coi như xong rồi. Nếu như quý vị sanh bệnh, bệnh rất nặng giống như người sống thực vật vậy, ngay cả người cũng không nhận ra được, vậy quý vị còn có thể nhận ra Phật sao? Điều này rất quan trọng. Cho nên lúc lâm chung, có ba điều kiện quan trọng, thứ nhất là đầu óc phải rõ ràng, thứ hai là gặp được thiện tri thức nhắc nhở quý vị, tức là nói trợ niệm, thứ ba là bản thân thực sự phát nguyện cầu sanh Tịnh Độ. Tất cả những tạp niệm đều buông xuống hết. Thân tâm thế giới tất cả đều buông xuống. Một câu A Di Đà Phật quy tâm Tịnh Độ. Được, người này chắc chắn vãng sanh. Đây là pháp môn Tịnh tông không thể nghĩ bàn, công đức không gì sánh bằng. Chúng ta nghĩ đến lúc lâm chung, ba điều kiện này tìm không ra, gặp được thiện tri thức, có thể gặp không thể cầu, vậy đầu óc rõ ràng thật không đơn giản!

Chúng ta xem xem đưa người vãng sanh quý vị thấy, lúc lâm chung được

mấy người đầu óc rõ ràng, được mấy người trong lúc này thực sự chịu nghe lời khuyên cáo? Như vậy, công phu thường ngày là rất quan trọng. Những thứ này giống như đánh giặc vậy, bình thường luyện binh, ngày ngày ở thao trường, vãng sanh cũng giống như đánh giặc vậy, chỉ là một sát na đó, là một niệm cuối cùng đó, có thể vãng sanh hay không quyết định nơi một niệm cuối cùng này. Cho nên người trợ niệm vãng sanh nhất định phải là người có tri thức. Ấn Quang Đại sư nói rất hay, người vãng sanh họ đã đoạn khí rồi, không nên đưng đến họ, Vì sao vậy? thông thường nói, người tắt thở rồi, bác sĩ chẩn đoán nói người này đã chết, tuyên bố tử vong, thần thức của họ còn chưa đi, quý vị đưng họ họ có cảm xúc, họ có đau đớn, họ có đau đớn, trong lòng sanh sân nhuế, vậy là phiền phức lớn rồi. Tâm sân nhuế vừa khởi lên liền đi vào ba đường ác, cho nên không thể đưng đến họ. Sau tám tiếng đồng hồ rồi đưng đến họ. Không những không thể đưng đến thân thể họ, giường họ nằm cũng không được đưng đến. Đây là thường thức, rất quan trọng. Nếu như nói để an toàn nhất, tốt nhất là từ 12 tiếng đồng hồ đến 14 tiếng đồng hồ, vậy là rất an toàn, thần thức của họ rời đi rồi, lúc đó quý vị thay áo quần cho họ, tắm rửa cho họ, mặc áo cho họ. Họ đi được rất an tường, toàn thân sẽ mềm mại, mềm mại không tiêu biểu đã vãng sanh, mà là ra đi rất an tường, nhưng có thể bảo chúng họ không đọa ba đường ác, toàn thân mềm mại. Đời sau đến nhân gian, nhất định sẽ tốt hơn đời này. Một đời này họ làm những việc tốt, thật có tu hành, đời sau được phú quý, phước tu được càng lớn hơn, nhân gian không có đại phước này, họ liền đến cõi trời. Trời có sáu tầng trời, xem phước báo họ tu lớn như thế nào, thông thường phổ biến nhất là trời Tứ thiên vương và trời Đao lợi. Điều này chúng ta không thể không hiểu. Cho nên con người nhất định phải tu bốn tịnh đức. Người tu bốn tịnh đức, lúc lâm chung không có chướng ngại, không có chướng ngại. Điều này bình thường xử sự đối người tiếp vật, tùy duyên diêu dụng, oai nghi có phép, nhu hòa chất trực, khổ thay cho chúng sanh, rất tốt!

Hiện tại tu hành quan trọng nhất, nhất định phải nhớ kỹ phải bắt tay từ trì giới, không trì giới không được. Không trì giới niệm Phật công phu không đắc lực, không trì giới học kinh giáo, học đó là Phật học, không phải là trí tuệ. Người thực sự trì giới, tu định, quý vị niệm Phật, tụng kinh vậy thì khác rồi. Vậy quý vị thực sự là đang tu hành. Giới học từ đâu? Ngày nay chúng ta phải làm thật, không thể làm giả, làm giả đến lúc lâm chung, quý vị tương lai vẫn tiếp tục làm việc luân hồi lục đạo, quý vị sai rồi. Quý vị nếu như nói tôi học Phật rồi tại sao Phật Bồ Tát không linh? Đối với Phật Bồ Tát khởi tâm oán trách, quý vị xuống địa ngục liền. Phật Bồ Tát nói rất rõ ràng, bản thân quý vị sai, quý vị

không thừa nhận. Quý vị xem xem giới luật chúng ta y cứ vào đâu? Nguyên tắc chỉ đạo cao nhất là tịnh nghiệp tam phước. Trong kinh nói rất rõ ràng, ba điều này là Tịnh nghiệp chánh nhân của tam thế chư Phật, câu này không phải rõ ràng lắm rồi sao? Tam thế là quá khứ, hiện tại, vị lai, tất cả những người tu Bồ Tát đạo thành Phật đều phải y theo ba điều này. Ba điều này, điều thứ nhất quý vị đã làm được hay chưa? Hiếu dưỡng phụ mẫu, phụng sự sư trưởng, từ tâm bát sát, tu thập thiện nghiệp. Nói với chư vị rằng, so với lão tổ tông của chúng ta nói 12 chữ thì nội dung còn thâm sâu hơn, còn rộng lớn hơn.

Hiếu dưỡng cha mẹ như thế nào, phụng sự sư trưởng như thế nào? Đệ tử Phật muốn làm một vị Bồ Tát, Bồ Tát tri ân báo ân, người nào ân đức lớn nhất? Cha mẹ, thầy giáo. Cha mẹ cho chúng ta thân mạng, thầy giáo cho chúng ta huệ mạng. Bất hiếu cha mẹ là đại tội số một, tội lừa thầy phản đạo và bất hiếu cha mẹ là tương đồng. Quý vị xem như vậy mà không nguy sao!

Chúng ta ngày nay phải đem việc hiếu dưỡng cha mẹ, tôn thờ thầy tổ thực hành cho được. Dùng điều gì? Dùng Đệ tử quy, tịnh nghiệp tam phước hai câu này là cương, Đệ tử quy có 113 việc đó là mục, quý vị liền hiểu được phải làm như thế nào, mới làm viên mãn được hai câu này. Không được xem nhẹ Đệ tử quy, Đệ tử quy triển khai ra và thập thiện nghiệp đạo không có gì khác, tám vạn bốn ngàn tế hạnh, là giáo dục luân lý đạo đức. Nếu như quý vị không từ Đệ tử quy để học, vậy quý vị phải học pháp Tiểu thừa, kinh luận Tiểu thừa rất nhiều, quý vị phải học giới luật Tiểu thừa, cho nên tại Trung Quốc cổ thánh tiên hiền họ rất thông minh, nửa đời nhà Đường trở về sau, Phật Giáo Trung Quốc bất luận là tại gia hay xuất gia không học Tiểu thừa nữa, dùng Nho và Đạo thay thế cho Tiểu thừa. Ngày nay Phật Giáo đã suy, vì sao vậy? Vì Nho và Đạo không ai học nữa, Tiểu thừa cũng không học nữa, trở thành Phật Pháp không có gốc rễ nữa, cho nên Phật Pháp suy rồi, suy thành như thế này đây. Bất luận tu như thế nào quý vị cũng không thể thành tựu, quý vị không ra khỏi lục đạo luân hồi, quý vị cũng vãng sanh Thế giới Cực Lạc không được, vậy là phiền phức lớn rồi! Kinh điển vừa triển khai. Kinh điển vừa triển khai chư vị liền có thể nhìn thấy “thiện nam tử, thiện nữ nhân”, vậy tiêu chuẩn của thiện là gì? thập thiện nghiệp đạo. Cơ sở của thập thiện nghiệp đạo ở đâu? Cơ sở ở nơi giáo dục luân lý, giáo dục đạo đức, giáo dục nhân quả. Chúng ta dùng Nho và Đạo để thay thế, tốt! Những thứ của bản thân Trung Quốc không thua so với Tiểu thừa. Trung Quốc từ khi dùng Nho gia, Đạo gia để thay thế Tiểu thừa, cũng khoảng 1600 năm, 1700 năm rồi. 1700 năm này có biết bao cao tăng đại đức, điều này chứng tỏ sự lựa chọn của cổ nhân không sai lầm. Chúng ta vẫn nên đi con đường của cổ

nhân đã chọn. Dùng Nho, Đạo để thay thế Tiểu thừa, tức là dùng Đệ tử quy, Cảm ứng thiên, Văn Xương Đế Quân Âm Chất, ở đây cũng có thể bao gồm, tác phẩm Ấn Quang Đại sư tiên cử, giới thiệu là Liễu Phàm Tứ Huấn và An Sĩ Toàn Thư, đem những thứ này xem như là giới luật, giới luật căn bản, có được cơ sở này chúng ta tu thập thiện nghiệp đạo, không có chút khó khăn nào, quý vị mới là thiện nam tử thiện nữ nhân thực sự. Nếu như ngay cả điều này cũng không biết, cũng không thể nhận biết, không thể thật làm, quý vị học Phật có thể nói là quý vị trồng thiện căn trong nhà Phật, trong đời này muốn thành tựu thì rất khó khăn. Phật nói rất rõ ràng thấu đáo. Bản thân chúng ta nhất định không thể hiểu nhầm, đặc biệt là hướng dẫn người khác, quý vị chỉ đường cho người khác, quý vị phải chịu trách nhiệm. Quý vị đi sai đường, nhân quả quý vị phải gánh, vậy thì phiền phức lớn rồi. Bản thân chưa khai ngộ, làm gì có năng lực dạy người khác? Vì thế ngày nay người khai ngộ chúng ta không tìm ra được, thầy giáo hướng dẫn chúng ta, hiện tại chúng ta không nhận biết thiện tri thức thực sự, tìm cổ nhân. Tiêu chuẩn của cổ nhân xem Đại tạng kinh, những thứ của họ có thể nhập tạng, đó chắc chắn chính là chân thiện tri thức. Chúng ta học tập với họ, thì sẽ không có sai lầm, hiếu để trung tín, lễ nghĩa liêm sĩ, nhân ái hòa bình, 12 chữ này đều không làm được, quý vị làm sao có thể học Phật? Quý vị không vào được Phật môn. Đây là những thứ của Nho gia. Quý vị nghĩ nghĩ xem mình đã làm được hay chưa?

Trong Thái Thượng Cảm Ứng Thiên nói thiện có thiện quả, ác có ác báo, tổng cộng nói 193 điều, dạy chúng ta thật làm, thực hành thực sự. Nếu như hàng xuất gia, lại thêm Sa Di Luật Nghi, Sa Di Luật Nghi những đồng học tại gia có thể học, đây chính là vào Phật Pháp rồi. Có được cơ sở tốt như vậy, cơ sở của giới này có rồi, định tu như thế nào? Nhất môn thâm nhập trường thời huân tu, chính là định. Tôi chọn trì danh niệm Phật, một ngày niệm 30.000 câu, niệm 40.000 câu, tâm liền định được. Luyện tập hai ba năm như vậy tiếp đó sẽ đạt được tam muội. Tâm thanh tịnh rồi. Dùng câu danh hiệu Phật này thay thế cho tất cả tạp niệm. Cổ nhân nói không sợ niệm khởi, chỉ sợ giác chậm, bất luận ý niệm gì mới khởi A Di Đà Phật, dùng A Di Đà Phật mà thay thế, tất cả niệm đều quy về A Di Đà Phật, đó gọi là tam muội, niệm Phật tam muội. Hàng lợi căn đó là gì? thực sự buông bỏ. Danh văn lợi dưỡng ngũ dục lục trần tất cả đều buông bỏ. Trong tâm không còn có những vương bận nữa, đây là đặc định, khai trí tuệ rồi.

Cư sĩ Lưu Tổ Vân ở đây, làm hai lần báo cáo, ở đây có lưu lại đĩa CD của bà ấy. Bà ấy có bản lĩnh gì? Bản thân bà nói sáu chữ chẳng sai chút nào. Ba đời

chư Phật sở dĩ có thể thành Phật cũng chính là sáu chữ này: “trung thực, nghe lời, thật làm”, quý vị xem người thế gian khó khăn nhất là buông bỏ danh lợi. Đây là bà ấy thiện căn sâu dày, bà ấy từ nhỏ cho đến già, chưa từng để tâm đến danh lợi, trong tâm không có danh lợi, một đời chân thực, chân thành, không có vọng ngữ. Đó là gì? Đây là giới căn bản, quý vị xem Lưu Tổ Vân bà không có vọng ngữ, bà lại nói hai lưỡi sao? Bà sẽ đâm thọc thị phi sao? Không thể có. Bà sẽ nói thêu dệt sao? Bà sẽ nói ác khẩu sao? Đều không có. Tham sân si mạn rất ít, đây chính là gì? Tuy giới này người ta không học, không học bà đã có tu dưỡng thâm sâu như vậy, quý vị xem, gặp được Phật Pháp, bà liền có thể một bộ Kinh Vô Lượng Thọ, một câu A Di Đà Phật, Kinh Vô Lượng Thọ một ngày nghe mười lần, mười năm chưa từng thay đổi, một môn thâm nhập. Quý vị phải cẩn thận quan sát bà ấy, bà ấy có khai ngộ hay không? Hình như có được chút ít. Quý vị nên biết, có một chút khai ngộ đó, bà đã có định công tương đối, cho nên không đi con đường giới định tuệ này, không thể thành tựu. Tam học giới định tuệ mười phương tam thế tất cả chư Phật, từ sơ phát tâm đến Như Lai địa, bắt buộc đi con đường này.

Tôi lúc mới học Phật, vì là phần tử tri thức hiểu học, đối với đạo lý cảnh giới của kinh Phật này rất hoan hỷ, giới luật thì rất sơ sài, xem rất nhẹ, không tiếp thu lắm. Đại sư Chương Gia nói với tôi, giới luật rất quan trọng, giới luật dường như thời đó chúng tôi ở Đài Bắc, từ Đài Bắc đến Cao Hùng quý vị ngồi tàu hỏa, giới luật chính là tám vé tàu hỏa này. Tám vé này nếu chưa đến mục đích cuối cùng, quý vị vĩnh viễn không thể vứt nó đi, bất cứ lúc nào họ muốn kiểm tra vé, lúc đến rồi tám vé này sẽ trả lại. Ngài nói giới luật cũng giống như tám vé vậy, chưa đến lúc thành Phật, Đăng giác Bồ Tát còn phải trì giới, mãi đến quả vị Diệu giác, giới định tuệ tam học của quý vị mới viên mãn. Quý vị có thể sơ suất được sao? Một môn thâm nhập giữ mười năm như vậy. Điều này thông thường mà nói là tối thiểu. Mười năm chưa có được nhất tâm. Người niệm Phật chúng ta nói là chưa đạt được nhất tâm bất loạn, còn phải tiếp tục làm mười năm nữa. Dùng nhất tâm bất loạn làm tiêu chuẩn. Nhất tâm bất loạn có hai loại: sự nhất tâm bất loạn sanh cõi Phương tiện hữu dư, lý nhất tâm bất loạn sanh Cõi Thật báo trang nghiêm. Thực tế là nghiệp chướng quá nặng, mới đem mục tiêu định nơi cõi Phạm thánh đồng cư, nghiệp chướng tập khí quá nặng. Đó là bất đắc dĩ. Người thực sự có chí khí phải nâng cao phẩm vị, phải đề cao. Cho nên ngày nay chúng ta đọc đến câu kinh văn giải thoát đức này, đối với tất cả pháp mà đắc tự tại tối thắng. Tâm lìa sự trói buộc của phiền não, thông đạt vô ngại, gọi đó là tự tại. Câu này chính là pháp giới vô ngại của Kinh

Hoa Nghiêm.

“Lại bất mưu nhi vận nhất thiết vô ngại, vị chi tự tại”. Bất mưu nghĩa là không có kế hoạch, không có những giả thiết dự bị, tự nhiên như vậy, chướng ngại gì cũng không có. Đây mới gọi là tự tại.

Như mười tự tại ở trong Kinh Hoa Nghiêm, mười tự tại này Niệm Lão đều trích lục nó vào nơi này. Chúng ta ở đây đều nhìn thấy rồi, mười điều tự tại. Thứ nhất là “mạng tự tại”, mạng là gì? Thọ mệnh. Bồ Tát đắc huệ mạng trường thọ, trải qua vô lượng a tăng kỳ kiếp trú trì thế gian, không có chướng ngại. Điều này sắp vào hàng số một, là điều mà người ở thế giới Ta bà yêu thích nhất, đem nó liệt vào điều đầu tiên, thọ mạng tự tại. Thọ mạng và sức khỏe có mối liên hệ mật thiết, nếu như thọ mạng rất dài, thân thể không mạnh khỏe, vậy không phải là đang chịu tội sao? Đó không phải là hưởng phúc, đó gọi là chịu tội. Thọ mạng dài, thân thể giống như người trẻ tuổi vậy, đó mới gọi là tự tại. Có thể làm được không? Có thể, thực sự có thể. Ở trong Phật Pháp trên lý luận mà nói, đó thật là không có chướng ngại, dựa vào điều gì? trong kinh Phật nói “tất cả pháp từ tâm tướng sanh”.

Lúc tôi mới học Phật thầy giáo nói với tôi: trong nhà Phật có cầu tất ứng. Cầu trường thọ có thể được trường thọ sao? Có thể. Cầu phú quý được phú quý, cầu trường thọ được trường thọ. Nhưng thầy giáo sau đó có chú giải: bắt buộc phải cầu như lý như pháp, quý vị mới có thể đạt được, thực sự trong nhà Phật có cầu tất ứng. Quý vị cầu mà không đạt được, là nguyên nhân gì? Không phải ở lý có sai lầm, mà là phương pháp sai rồi. Lý là một cái tâm thuần túy lợi người, không phải là tự lợi. Tôi ở thế gian thêm vài năm nữa thân thể khỏe mạnh, vì tất cả chúng sanh khổ nạn mà phục vụ, vì chánh pháp cửu trú, vậy thì tự nhiên liền đạt được. Vì bản thân hưởng thụ ngũ dục lục trần điều này cầu không được, trong nhà Phật không có điều này. Bởi vì Phật Bồ Tát không có ai là tự tư tự lợi, chỉ cần bản thân có xen tạp một chút tự tư tự lợi, danh văn lợi dưỡng, quý vị liền không đạt được, không phải là không linh. Quý vị không như pháp rồi. Cho nên sự cầu này cầu thọ mạng, đây là Bồ Tát, không phải là phàm phu. Phật Bồ Tát thị hiện ở nhân gian này, vì sao họ không thường trú, ngay cả Phật Thích Ca Mâu Ni trú thế, cũng là 79 tuổi đã đi rồi. Ngài vì sao không trụ thêm vài năm nữa? Đây chính là lời của Thiên Đạo đại sư “đều do gặp duyên khác nhau”.

Phật Thích Ca Mâu Ni năm xưa tại thế, giảng kinh dạy học 49 năm, người hữu duyên đều được độ hết, công việc của Ngài viên mãn rồi, Ngài ra đi thôi.

Chúng sanh về sau thì sao? Chúng sanh về sau có duyên với những vị Phật Bồ Tát khác, đây là đệ tử của Thế Tôn, đời đời truyền thừa, trong những vị đệ tử này, đích thực rất nhiều vị đều là người trở lại. Phật, Bồ Tát, La hán ứng hóa thân đến, Phật không bỏ chúng sanh, pháp duyên của Thế Tôn viên mãn rồi, liền giao cho đệ tử, quý vị kế tiếp từng người từng người tiếp tục làm. Vì thế học Phật kết pháp duyên quan trọng hơn bất cứ điều gì.

Thầy Lý ngày xưa ở Đài Trung pháp duyên vô cùng thù thắng, chúng tôi học kinh giáo với Thầy, thầy cũng đem điều này thường thường nhắc nhở, dặn dò chúng tôi, phải kết pháp duyên cùng đại chúng, còn dạy chúng tôi kết pháp duyên như thế nào. Thầy mỗi tuần giảng kinh hai lần, cố định như vậy, mỗi tuần giảng hai lần, dạy chúng tôi làm tiếp đãi, chúng tôi hơn 20 người bạn học, bạn học kinh giáo, thầy giáo giảng kinh chúng tôi liền tiếp đãi, ở công lớn nhìn thấy có những vị đồng tu đến nghe kinh, đi chào hỏi họ, tìm chỗ ngồi cho họ, đem kinh sách đến cho họ, nói với họ hôm nay bắt đầu giảng từ đâu trở đi. Có lúc thầy giáo nói mua cho họ một ít bánh kẹo kết duyên, chúng tôi lại rất nghèo, không có tiền, một đồng đi mua được một chút đậu phộng, mỗi người một hạt, mỗi người một hạt, kẹo thì một người một miếng nhỏ, kết duyên thôi. Những bạn học chúng tôi chỉ làm những sự việc này, kết pháp duyên. Quý vị nếu như không kết pháp duyên, quý vị tương lai tuy giảng kinh rất hay, giảng hay đến nỗi hoa trời rải xuống, cũng không ai nghe. Người đến nghe kinh là người có duyên với quý vị. Điều này bất luận quý vị giảng hay hay không, duyên là quan trọng nhất, chúng tôi tận mắt thấy rồi. Chúng tôi có mấy bạn học giảng kinh giảng rất hay, nhưng giảng kinh người nghe kinh chẳng được mấy người, chỉ mười mấy hai mươi người. Cư sĩ Lâm Khán Trị cũng là lão học trưởng của chúng tôi, bà 60 tuổi, pháp duyên của bà rất tốt, bất luận giảng kinh ở đâu, giảng tòa đều ngồi đầy người hết. Chúng tôi đều rất ngưỡng mộ. Thầy giáo nói người ta pháp duyên thù thắng. Cho nên kết duyên là điều rất quan trọng. Điều này chúng tôi học được rồi. Cho nên nhiều năm như vậy, ở trên quốc tế mời tôi giảng kinh, pháp hội của chúng tôi còn chưa mở, những thứ kết duyên của chúng tôi đều đã chở đến, toàn bộ đều là kinh sách, băng đĩa, đĩa ghi âm, đĩa ghi hình những thứ này. Cho nên vừa giảng kinh là ở công đã để đầy rồi, tùy ý lấy. Pháp duyên thù thắng là đến như vậy.

Điều đầu tiên trong Tứ nhiếp pháp là bố thí. Kết duyên bố thí là kết pháp duyên với tất cả chúng sanh, vậy nên đích thực trong nhà Phật thực sự có cầu tất có ứng. Nhớ kỹ một nguyên tắc là không phải vì bản thân. Không thể xen vào một chút những thứ của bản thân mình vào trong đó, vừa bị xen là hư rồi,

cảm ứng không còn nữa. Một máy may bản thân cũng không có, thì cảm ứng sẽ không thể nghĩ bàn.

Đệ tử của Thế Tôn, đệ tử chân chánh ở thế gian này chính là tục Phật huệ mạng, tiếp dẫn chúng sanh, tiếp dẫn họ đến Thế giới Cực Lạc, những pháp môn khác, kinh điển khác không quan trọng. Đó là gì? Họ hoan hỷ, làm cho họ vui lòng, giảng kinh cho họ, thực sự có lợi ích là giúp họ liễu sanh thoát tử ra khỏi ba cõi. Ngay trong đời này viên mãn thành Phật, chính là bộ kinh này. Năm kinh một luận của Tịnh Độ, đó là điều thực sự quan trọng, Điều này không thể không biết.

Vậy nên tài phú, Phật nói rất hay là bố thí tài sản được giàu có, thông minh trí tuệ do bố thí pháp, mạnh khỏe trường thọ nhờ bố thí vô úy. Thực sự tu ba loại bố thí này, ba loại quả báo, đây là điều người thế gian này cầu mong: trí tuệ, giàu có, mạnh khỏe sống lâu, tất cả quý vị đều có được. Trong tâm không có bản thân, nhất tâm chỉ là vì chánh pháp Như Lai, vì phổ độ chúng sanh, một đời quý vị sẽ không đau bệnh. Vì sao còn phải sinh bệnh? Vì còn có bản thân chưa buông bỏ được, quý vị mới sinh bệnh, bản thân buông xuống rồi, thì sẽ không sinh bệnh. Đạo lý này nên hiểu vậy.

Thứ hai, tâm tự tại, Bồ Tát trí tuệ phương tiện, điều phục tự tâm, có thể nhập đại tam muội vô lượng, du hí thần thông, mà không bị chướng ngại. Tâm tự tại. Trong đây điều quan trọng nhất là tâm phải định. Định là gì? Buông bỏ vọng tưởng phân biệt chấp trước là định. Trước tiên phải bắt tay từ việc buông chấp trước, trong chấp trước Phật nói với chúng ta đó là quý vị phải thật làm. Điều đầu tiên phải buông bỏ là thân kiến. Thân kiến buông bỏ rồi là gì? Vô ngã. Vô ngã, ta vẫn còn phải làm việc cho người khác, không có việc vì bản thân mình, không có ý niệm của bản thân mình, tôi làm việc là vì người khác, vì tiếp huệ mạng Phật, vì lợi ích chúng sanh. Chỉ cần là việc vì chánh pháp cứu trợ, vì chúng sanh được lợi ích, tôi đều làm, không có một chút gì là vì bản thân, thân kiến đã phá được rồi. Sau khi thân kiến phá được rồi, nhất định phải làm cho được. Thật sự thì năm loại kiến hoặc này là đồng thời đạt được, một thứ đạt được rồi, tất cả đều đạt được hết. Ý niệm đối lập không còn nữa, biên kiến. Đối với tất cả mọi người, tất cả vật, sẽ không có đối lập nữa. Quý vị liền làm được tùy duyên diệu dụng. Chúng tôi thường hay nói: ở trong thế gian này, đối với tất cả người sự vật, không có ý niệm không ché, không có ý niệm chiếm hữu, không có ý niệm chi phối, quý vị xem tự tại biết bao! Quý vị có những ý niệm này, quý vị lo lắng, quý vị cực khổ biết bao. Lo lắng, vất vả đó là tạo nghiệp.

Quý vị không đối lập, không khống chế, không chiếm hữu, không lo lắng, quý vị không tạo nghiệp nữa, đó thực sự là tiêu nghiệp chướng. Không có thành kiến, có thể hằng thuận chúng sanh, người khác nói gì, rất tốt, không tốt cũng rất tốt. Sự không tốt đó, tương lai họ nhìn thấy, họ thiệt thòi, mắc lừa thôi! Thiệt thòi, mắc lừa là họ đang học tập. Họ ở đó hấp thu kinh nghiệm hấp thu giáo huấn, có gì là không tốt? Là việc tốt! Nếu như họ không chịu thiệt một chút thì họ học từ đâu được? Cho nên Bồ Tát cũng thường nhìn thấy người tạo tội nghiệp chịu khổ báo, không đến khuyên răn họ, thông qua sự giáo huấn này bản thân họ ắt sẽ sẽ giác ngộ, ngược lại lúc đang hưởng phúc, ở trong thuận cảnh, phải nhắc nhở họ, tránh cho họ tạo nghiệp. Mê quá sâu rồi, lúc tạo nghiệp cực trọng, Phật có lúc cũng nhìn thấy cười cười không nói gì, đây là gì đại từ đại bi, phương tiện thiện xảo, dần dần đợi họ giác ngộ đợi họ quay đầu, quý vị lại đi dạy họ cũng không muộn. Cho nên đầu tiên tâm phải định, không bị cảnh giới bên ngoài xoay chuyển. Tiêu chuẩn tu hành trong bộ kinh này, chính là nói ba sự việc này: thanh tịnh, bình đẳng, giác. Thanh tịnh là A la hán, bình đẳng là Bồ Tát, Giác là Phật.

Mục tiêu tu học của chúng ta là niệm Phật, trì chú, trì giới, đó đều là phương thức. Mục tiêu là gì? Mục tiêu là tâm thanh tịnh, chúng ta tu hành phải chăng là thật có công phu, thật đặc lực, đó chính là tâm chúng ta, mỗi năm càng thanh tịnh hơn, mỗi tháng càng thanh tịnh hơn, vậy là công thực sự đặc lực. Bản thân hiểu được mỗi tháng đều có tiến bộ hơn, thực sự buông xuống được, tất cả buông xuống, trong tâm không có mong cầu gì, thật sự làm được không tranh với người, không cầu gì ở đời. Phật Bồ Tát muốn chúng ta làm việc gì đó, kết quả làm việc yêu cầu phải tốn tiền, chúng ta cũng không có tiền, chúng ta cũng không thể đến nhà người ta để hóa duyên, tự nhiên liền có người đem đến, sự việc này chứng tỏ Phật Bồ Tát nhất định bảo quý vị phải làm, có người đưa tiền đến rồi. Vậy không có ai đưa tiền đến, tốt thôi, sự việc này có thể không cần làm, không cần lo lắng. Cho nên vĩnh viễn là tùy duyên, không phan duyên, vậy là đúng rồi.

“Du hí thần thông, nhi vô chướng ngại”, du hí thần thông là hình dung cuộc sống hằng ngày của quý vị, là đang làm việc du hí, thông đạt vô ngại, tâm tự tại.

Thứ ba “tư cụ tự tại”, chữ “tư cụ” này nghĩa là chúng ta sống trong thế gian này, bắt buộc phải đầy đủ một số điều kiện, điều kiện vật chất không có là không được, đồ ăn tuy rất đơn giản nhưng phải có thể ăn cho no, mặc đơn giản nhưng phải có thể mặc cho ấm, có một cái phòng nhỏ, có thể che gió mưa, đủ

rồi. Phật Thích Ca Mâu Ni năm xưa thị hiện cho chúng ta, nơi ngài cư trú là vùng nhiệt đới, lưu vực sông Hằng, nên ba y một bát là đủ rồi, Ngài không có thứ gì nữa, gốc cây một đêm, ngày ăn một bữa, đi khát thực, mỗi ra ngoài khát thực, khát thực được thức ăn không phải là bản thân liền ăn hết, không phải vậy, trở về, giống như hiện tại là nói là nơi đóng quân vậy, Ngài không có nhà, Ngài cũng không có cắm trại, chỉ là rừng cây, trở về nơi rừng cây này, đem tất cả những thức ăn đồ tập trung lại với nhau, trộn đều lại, ăn bao nhiêu thì lấy bấy nhiêu, thực sự là chủ nghĩa cộng sản. Có người khát thực thức ăn ngon, có người khát thực thức ăn không ngon, có người khát thực được nhiều, có người khát thực được ít, sau khi trở về mọi người tập trung lại, cho nên cổ nhân nói, người xuất gia là một bát cơm ngàn nhà, đó là thật, không phải là giả. Lúc ăn cơm đơm một bát cơm nhỏ, đó là 1250 người đi ra bên ngoài khát thực trở về, vậy không phải là cơm ngàn nhà sao? Không phải là giả, thực sự đã làm được “lợi hòa đồng quân”, quý vị xem trong lục hòa kính, thực sự là làm ra được bình đẳng chân chánh. Thanh tịnh bình đẳng giác họ biểu hiện trong cuộc sống hằng ngày, tâm địa không mảy may ô nhiễm. Sau khi đi khát thực trở về mọi người chia nhau ăn. Y phục, y phục ngày xưa tương đối hiếm hoi, ăn uống thì tương đối dễ dàng, y phục từ đâu mà có? Người ta tặng một cái áo, đó là điều không dễ dàng, y phục đa số là áo quần của người bình thường mặc cũ rồi, không mặc nữa, vứt đi không cần nữa, họ nhặt lại, nhặt lại cũng có thể dùng được, rách không thể dùng thì cắt bỏ nó đi, có thể dùng thì cắt ra từng miếng để lại, giữ lại đủ may một cái áo rồi, chắp vá nối lại. Y hiện tại của chúng ta chỉ có tính tượng trưng, từng miếng từng miếng này, trước đây đích thực là từng miếng từng miếng nối lại với nhau, chất liệu vải khác nhau, màu sắc cũng khác nhau, nên bắt buộc phải nhuộm, nhuộm thành màu sắc như thế này, màu sắc này là gì? đỏ vàng xanh trắng đen tất cả đều lẫn lộn với nhau liền trở thành màu sắc này. Cho nên gọi là y nhuộm màu. Y chỉ có ba loại phương thức, một ngũ điều, y tôi mặc trên người đây là 25 điều, 25 điều gọi là đại y, đại y là cửu điều đến 25 điều, đều gọi là đại y, y bình thường thông thường đắp là 7 điều. Lúc làm việc là mặc y năm điều, y năm điều là y phục để mặc làm việc, ra ngoài khát thực đó là đại sự, nhất định phải đắp y 25 điều. Đây chính là cung kính đối với tất cả chúng sanh, tâm cung kính, những người tại gia cúng dường cho chúng ta ăn uống, những thức ăn cúng dường chúng ta, người xuất gia đối với họ là bố thí pháp, đối với họ giảng giải Phật Pháp, dùng Phật Pháp hướng dẫn cho họ, họ có thắc mắc phải giải đáp cho họ, không có vấn đề thì phải chúc phúc cho họ, cho nên tín chúng dùng tài thí, thức ăn là thuộc về tài, tài thí. Người xuất gia dùng pháp thí để đền đáp.

Hiện tại xã hội không như ngày xưa nữa, chúng ta có phòng xá, tự viện, am đường để cư trú, nhân khẩu nhiều rồi, người học Phật cũng nhiều hơn trước đây, cho nên hiện tại có trường học, có giảng đường, tất cả những công trình xây dựng này đều gọi là tư cụ. Bồ Tát có thể dùng vô lượng trân bảo, các loại tư cụ trang nghiêm tất cả thế giới, thanh tịnh vô ngại vậy. Những trân bảo này, những thứ bảy báu của thế gian, nó rốt cuộc có tác dụng gì? Thất bảo là thuộc về sự giàu có, tác dụng của nó là giúp đỡ quý vị thoát khỏi bần cùng. Nói cách khác, đem đến cho quý vị sự giàu có, tác dụng của nó là như vậy. Nên mọi người xem nó rất trân quý, rất quý giá. Phật Pháp không như vậy, Phật Pháp rất coi trọng pháp, xưng pháp là pháp bảo. Tài bảo trên thế gian, chỉ có thể giải quyết những vấn đề ăn mặc đi đứng của chúng ta, không có cách gì giúp đỡ chúng ta, liễu sanh tử ra khỏi luân hồi, chứng đắc Niết bàn không sanh không diệt, không có được năng lực này. Pháp có được năng lực này, cho nên pháp bảo so với tài bảo của thế gian này quan trọng hơn không biết bao nhiêu lần! Cho nên người học Phật coi trọng pháp bảo. Quý vị xem xem một quyển kinh sách này, một câu danh hiệu Phật, Phật Pháp là pháp môn tu hành, một quyển kinh có thể thực sự giúp đỡ một người, phá mê khai ngộ, lìa khổ được vui, thế gian vô lượng tài bảo, đều không thể so sánh với nó. Đây là thật, không phải là giả. Trước đây chúng tôi nói, trong kinh văn này nói: “huệ dĩ chân bảo chi lợi”, lợi chân thật là pháp bảo, chúng ta dùng pháp bảo bố thí, cúng dường tất cả đại chúng, phước báo này thật lớn, điều này không thể không biết. Ngày nay chúng ta tu pháp cúng dường thù thắng nhất, đó là gì? Chính là mạng internet và truyền hình hiện nay, người hiện tại ai không xem ti vi, ai không dùng internet? Chúng ta đem tâm đắc bản thân tu hành được, pháp hỷ tu tập, lợi dụng những khoa học kỹ thuật cao này, và rất nhiều chúng sanh hữu duyên khác, chúng sanh hữu duyên là gì? Họ mở kênh truyền hình này ra, đây chính là người hữu duyên, cùng chia sẻ với họ, cùng nhau học tập. Ngày nay ở trong thế giới này, đây là tư cụ tự tại thù thắng nhất. Nếu như có năng lực, bất luận xuất gia hay tại gia, trong đạo tràng nhất định ít nhất phải lắp đặt mười trang mạng internet quốc tế, mỗi ngày chăm chỉ tu hành, chăm chỉ học tập, mỗi ngày đều đem thành tích bản thân tu học được, tâm đắc của chúng ta truyền lên mạng chia sẻ với tất cả đại chúng. Đây là thực sự báo ơn Phật. Đây là tư cụ tự tại thật sự.

“Nghiêm sức tất cả thế giới”, nghiêm là trang nghiêm, sức là trang sức, trang nghiêm trang sức tất cả thế giới, dùng gì? Giáo dục Phật đà. Phật Giáo bản thân xưng là tôn giáo, tông môn giáo môn, tôn nghĩa là gì? Là chủ yếu, quan trọng, tôn sùng; giáo là giáo dục, dạy học, giáo hóa. Hai chữ tôn giáo kết

hợp lại, đối với khắp pháp giới hư không giới tất cả chúng sanh hữu tình, là giáo dục chủ yếu, dạy học quan trọng, giáo hóa tôn sùng. Mười phương tất cả chư Phật Như Lai pháp thân Bồ Tát, họ đều làm những việc này.

Chúng ta ngày nay gặp được, đạt được lợi ích, đạt được điều tốt, chúng ta phát nguyện gia nhập đoàn thể của họ, cũng theo đuổi công việc giống như vậy, thành tựu tư cụ tự tại, thành tựu nghiêm túc tất cả thế giới, làm cho tất cả thế giới đều tốt đẹp giống như Thế giới Cực Lạc vậy. Tất cả những cư dân ở trong đó đều là người thượng thiện, thượng thiện là gì? là Bồ Tát.

Lão tổ tông chúng ta nói hiệu để trung tín 12 chữ toàn bộ đều thực hành rồi, thập thiện nghiệp đạo do Phật Đà dạy học, tam quy ngũ giới, người người đều làm được viên mãn. Vậy chúng ta hiểu được chánh báo trang nghiêm nhất định dẫn đến sự trang nghiêm của y báo. Y chánh trang nghiêm không gì sánh bằng, trong khắp pháp giới hư không giới, Thế giới Cực Lạc là một nơi thị phạm, tất cả những điều tốt đẹp không có may mắn khiếm khuyết. Đây là điều chúng ta nên tiếp tục học tập, mọi người đều có nhìn thấy được.

Quý vị xem Phật A Di Đà kiến lập Thế giới Cực Lạc như thế nào. Kiến lập Thế giới Cực Lạc không phải là bản thân Ngài hưởng thụ, không phải vì bản thân, đặc biệt là vì pháp giới hư không giới, tất cả lục đạo chúng sanh trong quốc độ chư Phật. Vậy chúng sanh lớn biết bao! Tâm lượng của Phật A Di Đà lớn, tâm địa thuần tịnh thuần thiện, cho nên Thế giới Cực Lạc thực sự là nghiêm túc là số một trong tất cả thế giới chư Phật, chúng ta trong đời này thật may mắn gặp được pháp môn này, thân cận Phật A Di Đà, nhận thức rõ rồi, hiểu được thấu đáo rồi, hạ quyết tâm, không đi không được. Giống như Lưu Tô Vân vậy, quý vị nghe khẩu khí lúc bà ấy diễn giảng, tin chắc Thế giới Cực Lạc, nhất định phải vãng sanh! Phải có quyết tâm kiên định như vậy, có thể đi được hay không? Chắc chắn đi được.

Hết giờ rồi, hôm nay chúng ta học đến đây.

HẾT TẬP 151